

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TINH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn Tinh, ngày 04 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TINH, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ 55, 57,81 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 37/2020/TLST-HNGĐ, ngày 17/12/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Nguyễn Thanh Đ**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Đội 2, thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Chị **Đặng Thị D**, sinh năm 1988.

HKTT: Đội 2, thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Đội 3, thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Nguyễn Thanh Đ và chị Đặng Thị D là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79, ngày 01 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Anh Nguyễn Thanh Đ và chị Đặng Thị D có hai con là Nguyễn Đăng Thúy N, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2008 và Nguyễn Đăng Quỳnh T, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2011. Khi ly hôn anh chị tự thỏa thuận mỗi người nuôi 01 con. Anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đăng Quỳnh T, chị Diệu trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đăng Thúy N không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung và điều trình bày không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh Đ và chị Đặng Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có hai con là Nguyễn Đăng Thúc N, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2008 và Nguyễn Đăng Quỳnh T, sinh ngày 15 tháng 8 năm 2011. Khi ly hôn anh chị tự thỏa thuận mỗi người nuôi 01 con. Anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đăng Quỳnh T, chị Diệu trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đăng Thúc N không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào nuôi con

- Anh Đ và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung và đều trình bày không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thanh Đ và chị Đặng Thị D chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2018/0006193 ngày 16/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS huyện S;
- UBND xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Thượng Trọng Ký